

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số:26/2019/QĐST- VDS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Buôn Ma Thuột, ngày 06 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Văn Dự

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Thúy Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên họp: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 67/2018/TLST- VHNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, về “*yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 35/2019/QĐPH-VDS ngày 31 tháng 5 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Diệp Mỹ H (có mặt)

Địa chỉ: LHP, thành phố B, Đắk Lắk

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Quá trình giải quyết việc dân sự người yêu cầu bà Diệp Mỹ H trình bày: Tôi là vợ của ông Lê Quốc T, chúng tôi kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào ngày 28/10/2013 tại Ủy ban nhân dân phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Chúng tôi sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, anh Lê Quốc T đã bỏ nhà đi, khi đi thì anh không nói cho tôi và gia đình biết anh đi đâu, làm gì. Anh đã bỏ đi từ ngày 30/8/2016 cho đến nay, trong thời gian anh T bỏ đi khỏi nhà tôi và gia đình có tìm kiếm nhưng không liên lạc được và không biết anh ở đây, anh T cũng không liên lạc và về thăm vợ con. Nay tôi yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với ông Lê Quốc T. Lý do tôi yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông T là để làm thủ tục ly hôn với ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến: Bà Diệp Mỹ H và ông Lê Quốc T tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân phường TT, thành phố B vào ngày 28/10/2013 theo quy định của pháp luật. Do mâu thuẫn gia đình nên ông T đã tự ý bỏ nhà đi cho đến nay không về, gia đình và chính quyền địa phương không ai biết ông T ở đâu, làm gì.

Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành các thủ tục thông báo nhân tin tìm ông Lê Quốc T trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn không có kết quả. Qua xác minh tại địa phương nơi cư trú cuối cùng thì ông T tự ý bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2016 cho đến nay, không có tin tức gì. Như vậy bà Diệp Mỹ H yêu cầu tuyên bố ông Lê Quốc T là người mất tích là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự chấp nhận đơn của bà H, tuyên bố ông Lê Quốc T là người mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ việc “*yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà Diệp Mỹ H là vợ của ông Lê Quốc T, ông Lê Quốc T bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 30/8/2016 cho đến nay, khi đi thì ông không báo cho gia đình và chính quyền địa phương biết mình đi đâu. Bà H và gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng không có tin tức gì của ông T nên không biết hiện nay ông T đang làm gì, ở đâu.

Tại các biên bản xác minh thể hiện: Ông Lê Quốc T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại LHP, phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Ông T đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2016, ông T đi đâu làm gì không báo cho chính quyền địa phương biết nên chính quyền địa phương không biết ông T hiện nay đang ở đâu làm gì.

Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 22/2018/QĐ-TA ngày 27/12/2018. Đến nay đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật nhưng vẫn không có tin tức của ông T. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông T, còn sống hay đã chết. Do đó, yêu cầu của bà Diệp Mỹ H tuyên bố mất tích đối với ông Lê Quốc T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 388; Điều 389 và Điều 390 của Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Diệp Mỹ H.

Tuyên bố: Ông Lê Quốc T - sinh năm 1980, nơi cư trú cuối cùng: LHP, phường TT, thành phố B, Đắk Lắk mất tích.

[2] Hậu quả pháp lý: Người bị tuyên bố mất tích trở về hoặc người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích theo quy định của bộ luật dân sự.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Diệp Mỹ H phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng bà đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0008512 ngày 21/11/2018

Bà Diệp Mỹ H phải chịu 2.425.000 đồng lệ phí thông báo nhắn tin. Bà Diệp Mỹ H đã nộp đủ theo phiếu thu số 21/01/2019 của Đài tiếng nói Việt Nam khu vực Tây Nguyên và phiếu thu ngày 21/01/2019 của Báo Tiền Phong.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP BMT;
- Chi cục THA DS TP BMT;
- UBND phường TT;
- Đường sự;
- Lưu hs;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(đã ký)

Huỳnh Văn Dự